BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI

A blue and white logo

Description automatically generated

Báo cáo môn học Nền tảng Web

Tên đề tài:

**XÂY DỰNG TRANG WEB BÁN HÀNG THỜI TRANG**

|  |  |
| --- | --- |
| Sinh viên thực hiện | |
| MSSV | Tên sinh viên |
|  | Nguyễn Tấn Đạt |
| Giáo viên hướng dẫn | |
| Nguyễn Thị Kim Phụng | |

2024

**Lời mở đầu**

Ngày nay, ứng dụng công nghệ thông tin và việc tin học hóa được xem là một trong những yếu tố mang tính quyết định trong hoạt động của các chính phủ, tổ chức, cũng như của các công ty, nó đóng vai trò hết sức quan trọng, có thể tạo ra những bước đột phá mạnh mẽ.

Cùng với sự phát triển không ngừng về kỹ thuật máy tính và mạng điện tử, công nghệ thông tin cũng được những công nghệ có đằng cấp cao và lần lượt chinh phục hết đỉnh cao này đến đỉnh cao khác. Mạng Internet là một trong những sản phẩm có giá trị hết sức lớn lao và ngày càng trở nên một công cụ không thể thiếu, là nền tảng chính cho sự truyền tải, trao đổi thông tin trên toàn cầu.

Giờ đây, mọi việc liên quan đến thông tin trở nên thật dễ dàng cho người sử dụng: chỉ cần có một máy tính kết nối internet và một dòng dữ liệu truy tìm thì gần như lập tức... cả thế giới về vấn đề mà bạn đang quan tâm sẽ hiện ra, có đầy đủ thông tin, hình ảnh và thậm chí đôi lúc có cả những âm thanh nếu bạn cần...

Bằng internet, chúng ta đã thực hiện được nhiều công việc với tốc độ nhanh hơn và chi phí thấp hơn nhiều so với cách thức truyền thống. Chính điều này, đã thúc đẩy sự khai sinh và phát triển của thương mại điện tử và chính phủ điện tử trên khắp thế giới, làm biến đổi đáng kể bộ mặt văn hóa, nâng cao chất lượng cuộc sống con người.

Vì vậy, em đã thực hiện đồ án “ XÂY DỰNG WEBSITE BÁN HÀNG QUA MẠNG” cho một shop bán quần áo thời trang DIAITY.

Người chủ cửa hang đưa các sản phẩm đó lên website của mình và quản lú bằng website đó. Khách hàng có thể đặt mua hàng trên website mà không cần đến cửa hàng. Chủ cửa hàng sẽ gửi sản phẩm cho khách hàng khi nhận được tiền.

**Mục lục**

[Chương 1: Tổng quan 4](#_Toc163414483)

[1.1 Giới thiệu về đề tài: 4](#_Toc163414484)

[1.2 Lý do chọn đề tài: 4](#_Toc163414485)

[1.3 Mục đích phát triển đề tài: 4](#_Toc163414486)

[1.4 Ý nghĩa thực tiễn: 4](#_Toc163414487)

[1.5 Vấn đề: 4](#_Toc163414488)

[Chương 2: Lý thuyết và công cụ sử dụng: 5](#_Toc163414489)

[2.1: Phần mềm sử dụng Visual Studio Code: 5](#_Toc163414490)

[2.2 Sử dụng ngôn ngữ HTML và CSS: 6](#_Toc163414491)

[2.3 Sử dụng ngôn ngữ CSS: 7](#_Toc163414492)

[2.4 Sử dụng ngôn ngữ JavaScript: 8](#_Toc163414493)

[2.5 Thư viện Bootstrap: 9](#_Toc163414494)

[2.7 Công cụ hỗ trợ: 13](#_Toc163414495)

[Chương 3: Phác thảo thiết kế trang: 14](#_Toc163414496)

[3.1 Bản phác thảo trang chủ: 14](#_Toc163414497)

[3.2 Bản phác thảo trang sản phẩm: 15](#_Toc163414498)

[Chương 4: Phân tích Code: 15](#_Toc163414499)

[4.1 Trang chủ: 15](#_Toc163414500)

[4.2 Trang sản phẩm: 23](#_Toc163414501)

[4.3 Trang sản phẩm chi tiết: 24](#_Toc163414502)

[4.4 Chat box: 28](#_Toc163414503)

[Chương 5: Đánh giá và kết luận: 29](#_Toc163414504)

[5.1 Đánh giá: 29](#_Toc163414505)

[5.2 Kết luận: 29](#_Toc163414506)

# Chương 1: Tổng quan

## 1.1 Giới thiệu về đề tài:

Trong bối cảnh kinh kế thị trường hiện nay, việc mỗi công ty, cửa hàng hay thậm chí cá nhân có một hay nhiều website là một việc bình thường, xong việc khai khác dữ liệu từ website biến những tác động lên website trở thành những dữ liệu có ích lại là 1 vấn đề khá còn mới mẻ. Vấn đề còn bỏ ngỏ, nhận thấy cơ hội, khả năng phát triển, em nhận đề tài “Xây dưng website bán hàng thông minh" nhằm mục đích đưa các giải pháp, triển khai thực tiến 1 số thuật toán nhằm phân tích dữ liệu cho người dùng.

## 1.2 Lý do chọn đề tài:

Khi internet ra đời, không ai nghĩ rằng nó sẽ phát triển đến ngày hôm nay, nó len lỏi đến mọi ngó ngánh trong cuộc sống, trở thành 1 phần không thể thiếu. Chỉ cần ngồi nhà và cả thế giới trong tầm tay bạn. Cũng như vậy, khi internet đã trở nên phổ biến, việc mua bán qua mạng internet phát triển cũng phát triển theo đó. Xong bên cạnh đó, việc nắm bắt tìm hiểu, phân tích nhu cầu tiêu dùng là một phần vô cùng quan trọng, nó giúp người tiêu dùng dễ dàng chọn lựa sản phẩm phù hợp, giúp các nhà kinh doanh quyết định đón đầu xu thế của khách hàng.

Bên cạnh đó, việc phát triển website đi kèm những tính năng nâng cao giúp tối ưu hóa việc trải nghiệm website của người dùng cũng là cách giúp website phát triển 1 cách bền vững và có hiệu quả.

## 1.3 Mục đích phát triển đề tài:

Đề tài được phát triển nhằm mục đích thương mại điện tử, quản lý việc mua

bán thông qua mạng internet, nâng cao trải nghiệm sử dụng website của người

dùng qua đó đưa thương hiệu đến rông rãi với người dùng hơn.

## 1.4 Ý nghĩa thực tiễn:

Phát triển các sản phẩm công nghệ phù hợp với nhu cầu của xã hội, qua đó rèn

luyện, trau đồi, phát triển kiến thức của bản thân nhằm đáp ứng nhu cầu của các

nhà tuyển dụng sau khi ra trường, tạo ra sản phẩm thực tế có giá trị sử dụng trong

cuộc sống.

## 1.5 Vấn đề:

Khó khăn:

* Kiến thức thực tế còn hạn chế.
* Công nghệ biến đổi theo từng đơn vị thời gian nên cần có chiến lược.
* Phát triển, thời gian và công sức tìm hiểu.
* Triển khai bài toán theo hướng hoạt động cá nhân nên chưa có sự giao
* lưu ý tưởng.

Giải pháp:

Tự tìm dành thời gian tìm hiểu những công nghệ mới, giao lưu, học hỏi

từ những người có kinh nghiệm trong ngành công nghệ thông tin và giáo

viên hướng dẫn.

# Chương 2: Lý thuyết và công cụ sử dụng:

## 2.1: Phần mềm sử dụng Visual Studio Code:

**Visual Studio Code là gì?**

Visual Studio Code chính là ứng dụng cho phép biên tập, soạn thảo các đoạn code để hỗ trợ trong quá trình thực hiện xây dựng, thiết kế website một cách nhanh chóng. Visual Studio Code hay còn được viết tắt là VS Code. Trình soạn thảo này vận hành mượt mà trên các nền tảng như Windows, macOS, Linux. Hơn thế nữa, VS Code còn cho khả năng tương thích với những thiết bị máy tính có cấu hình tầm trung vẫn có thể sử dụng dễ dàng.

Visual Studio Code hỗ trợ đa dạng các chức năng Debug, đi kèm với Git, có Syntax Highlighting. Đặc biệt là tự hoàn thành mã thông minh, Snippets, và khả năng cải tiến mã nguồn. Nhờ tính năng tùy chỉnh, Visual Studio Code cũng cho phép các lập trình viên thay đổi Theme, phím tắt, và đa dạng các tùy chọn khác. Mặc dù trình soạn thảo Code này tương đối nhẹ, nhưng lại bao gồm các tính năng mạnh mẽ.

Dù mới được phát hành nhưng **VSCode** là một trong những **Code Editor** mạnh mẽ và phổ biến nhất dành cho lập trình viên. Nhờ hỗ trợ nhiều ngôn ngữ lập trình phổ biến, tích hợp đầy đủ các tính năng và khả năng mở rộng, nên **VSCode** trở nên cực kì thân thuộc với bất kì lập trình viên nào.

**Tại sao nên sử dụng Visual Studio Code?**

Không phải ngẫu nhiên mà Visual Studio Code được các lập trình viên ưa chuộng sử dụng. Visual Studio Code mang rất nhiều ưu điểm vượt trội so với bất kỳ IDE nào khác:

* Hỗ trợ đa nền tảng: Linux, Mac, Windows,...
* Hỗ trợ đa ngôn ngữ: C/C++, C#, F#, JavaScript, JSON, Visual Basic, HTML, CSS,...
* Ít dung lượng
* Tính năng mạnh mẽ
* Intellisense chuyên nghiệp
* Giao diện thân thiện
* Kiến trúc mạnh mẽ và người dùng có thể khai thác mở rộng
* Số lượng người sử dụng lớn tạo nên ộng đồng hỗ trợ rộng rãi

Và trên hết, Visual Studio Code là phần mềm miễn phí. Chính vì vậy ứng dụng chuyên biên tập, soạn thảo Code này trở nên phổ biến nhất hiện nay. Với việc không ngừng cải tiến và áp dụng rất nhiều các công nghệ mới, Visual Studio Code đã được các lập trình viên chứng minh hiệu quả. Ngoài các Developers, thì Testers hay Data Administrators và tất cả những người dùng đang quan tâm đến lập trình đều có thể sử dụng Visual Studio.

## 2.2 Sử dụng ngôn ngữ HTML và CSS:

**HTML là gì?**

Một Website thường chứa nhiều trang con và mỗi trang con này lại có một tập tin HTML riêng. Lưu ý, HTML không phải là ngôn ngữ lập trình. Điều này có nghĩa là nó không thể thực hiện các chức năng “động”. Hiểu một cách đơn giản hơn, cũng tương tự như phần mềm Microsoft Word, HTML chỉ có tác dụng bố cục và định dạng trang web. **HTML**khi kết hợp với **CSS**và **JavaScript**sẽ trở thành một nền tảng vững chắc cho thế giới mạng.

**Lịch sử HTML:**

**HTML** được tạo ra bởi Tim Berners-Lee, một nhà vật lý học của trung tâm nghiên cứu CERN ở Thụy Sĩ. Hiện nay, HTML đã trở thành một chuẩn Internet được tổ chức W3C (World Wide Web Consortium) vận hành và phát triển. Bạn có thể tự tìm kiếm tình trạng mới nhất của HTML tại bất kỳ thời điểm nào trên Website của W3C.

Phiên bản đầu tiên của **HTML** xuất hiện năm 1991, gồm 18 tag HTML. Phiên bản HTML 4.01 được xuất bản năm 1999. Sau đó, các nhà phát triển đã thay thế HTML bằng XHTML vào năm 2000.

Đến năm 2014, HTML được nâng cấp lên chuẩn HTML5 với nhiều tag được thêm vào markup, mục đích là để xác định rõ nội dung thuộc loại là gì (ví dụ như: <article>, <header>, <[footer](https://wiki.matbao.net/footer/)>,…).

**Theo Mozilla Developer Network** thì **HTML Element Reference** hiện nay có khoảng **hơn 140 tag**. Tuy nhiên một vài tag trong số đó đã bị tạm ngưng (do không được hỗ trợ bởi các trình duyệt hiện hành).

**HTML hoạt động như thế nào?**

**HTML document** có đuôi file dạng .html hoặc htm. Bạn có thể xem chúng bằng các trình duyệt web hiện hành như Google Chrome, Firefox, Safari,… Nhiệm vụ của trình duyệt là đọc những file HTML này và “biến đổi” chúng thành một dạng nội dung visual trên Internet sao cho người dùng có thể xem và hiểu được chúng.

Thông thường, một Website sẽ có nhiều **HTML document** (ví dụ: trang chủ, trang blog, trang liên hệ,…) và mỗi trang con như vậy sẽ có một tệp HTML riêng. Mỗi tài liệu HTML bao gồm 1 bộ tag (hay còn gọi là element). Nó tạo ra một cấu trúc tương tự như cây thư mục với các heading, section, paragraph,… và một số khối nội dung khác. Hầu hết tất cả các HTML element đều có một tag mở và một tag đóng với cấu trúc <tag></tag>.

## 2.3 Sử dụng ngôn ngữ CSS:

**CSS là gì?**

CSS là viết tắt của cụm từ Cascading Style Sheets, đây là ngôn ngữ dùng để tìm và định dạng miêu tả lại các phần tử được tạo ra bởi ngôn ngữ Markup cấu trúc HTML. Để nói một cách ngắn gọn, CSS là ngôn ngữ dùng để tạo nên phong cách cho trang web. Chúng ta có thể hiểu đơn giản rằng, nếu HTML đóng vai trò định dạng các phần tử, cấu trúc trên website như việc tạo ra các đoạn văn bản, các tiêu đề heading, bảng,…thì ngôn ngữ CSS sẽ giúp chúng ta có thể định dạng “phong cách” cho các phần tử HTML đó như thay đổi bố cục, màu sắc trang, màu chữ, font chữ, cấu trúc…

Ngôn ngữ CSS lần đầu tiên được đề xuất bởi Håkon Wium Lie vào ngày 10 tháng 10 năm 1994. Trong  thời điểm đó, Lie đang làm việc với Tim Berners-Lee (cha đẻ của ngôn ngữ HTML và mạng World Wide Web) tại CERN. CSS hoạt động dựa trên phương thức là nó sẽ tìm dựa vào các vùng chọn, vùng chọn có thể là tên một thẻ HTML (tag), lớp (class), ID hay nhiều kiểu khác. Sau đó, nó sẽ áp dụng các thuộc tính cần thay đổi lên vùng chọn đó.

CSS hoạt động như thế nào?

Khi một trình duyệt web (browser) hiển thị một tài liệu, nó phải kết hợp nội dung cùng với kiểu trình bày thông tin của tài liệu đó. Trình duyệt sẽ xử lý tài liệu theo một số giai đoạn, mà Green Academy đã liệt kê bên dưới. Tuy nhiên, hãy nhớ rằng đây là một phiên bản rất đơn giản của một chuỗi những gì sẽ xảy ra khi một trình duyệt tải một trang web, và các trình duyệt khác nhau sẽ xử lý quá trình này theo những cách khác nhau. Và đây là những gì sẽ xảy ra:

Trình duyệt sẽ tải HTML (ví dụ như: tải nó từ mạng)

Trình duyệt chuyển đổi HTML thành DOM (Mô hình đối tượng tài liệu). DOM đại diện cho tài liệu trong bộ nhớ của máy tính.

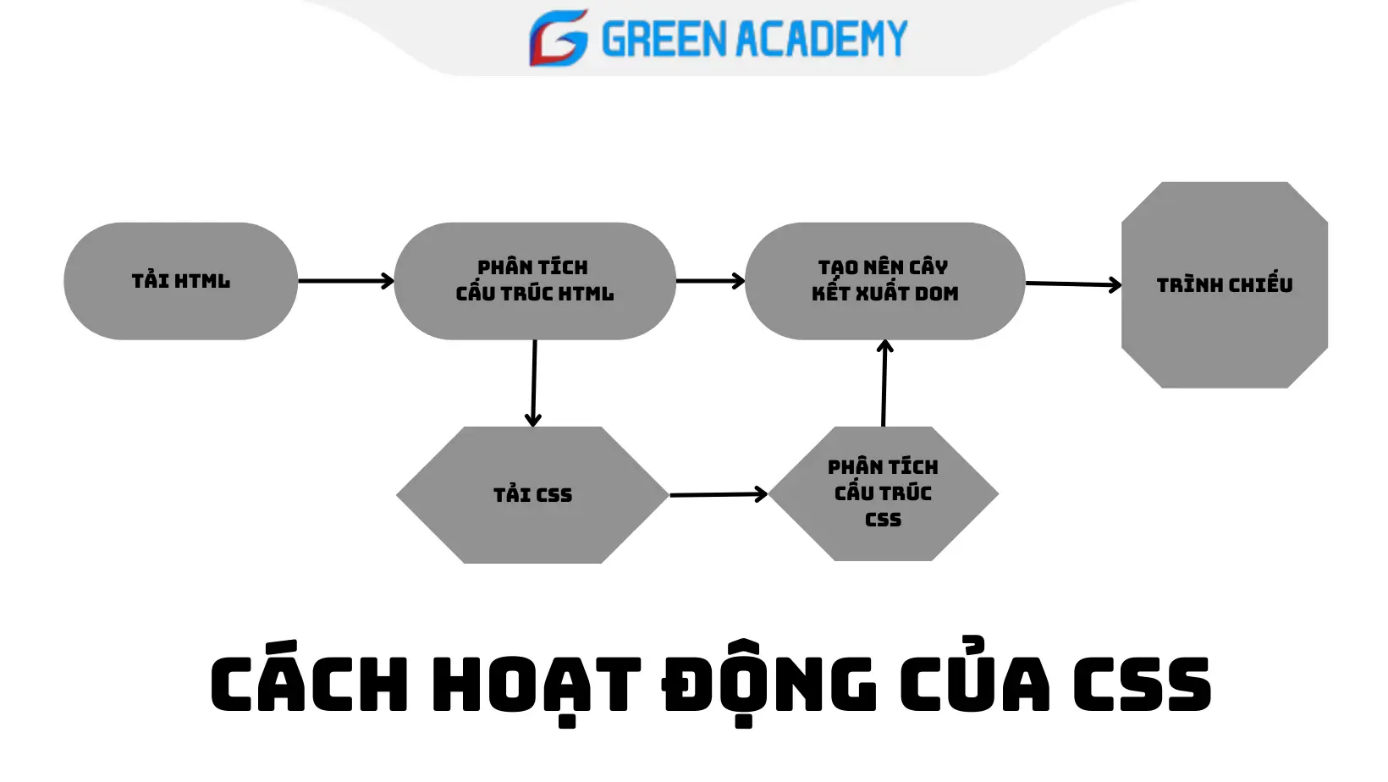
Sau đó, trình duyệt sẽ tìm nạp hầu hết các tài nguyên được liên kết với tài liệu HTML, chẳng hạn như hình ảnh và video được nhúng ... và CSS được liên kết! JavaScript được xử lý sau trong quá trình này. Green Academy sẽ nói về ngôn ngữ JavaScript sau ở bài viết sau để giữ cho mọi thứ đơn giản hơn.

Trình duyệt phân tích cú pháp CSS đã tìm nạp và sắp xếp các quy tắc khác nhau theo loại của chúng thành các "nhóm" khác nhau, ví dụ: phần tử, lớp, ID, v.v. Dựa trên các bộ chọn mà nó tìm thấy, trình duyệt sẽ tìm ra các quy tắc nên được áp dụng cho các nodes trong DOM và đính kèm kiểu cho chúng theo yêu cầu (bước trung gian này được gọi là cây kết xuất).

Cây kết xuất được bố trí trong cấu trúc mà nó sẽ xuất hiện sau khi các quy tắc đã được áp dụng cho nó.

Sau tất cả, hiển thị trực quan của trang sẽ được hiển thị trên màn hình (giai đoạn này được gọi là painting).

Sơ đồ sau đây sẽ cung cấp một cái nhìn đơn giản về quy trình hoạt động của CSS:



## 2.4 Sử dụng ngôn ngữ JavaScript:

**JavaScript là gì?**

JavaScript là một ngôn ngữ lập trình website, được tích hợp và nhúng trong HTML giúp website sống động hơn. JavaScript cho phép kiểm soát các hành vi của trang web tốt hơn so với khi chỉ sử dụng mỗi HTML. Vậy ứng dụng thực tiễn của JavaScript là gì? Các slideshow, pop-up quảng cáo và tính năng autocomplete của Google là những ví dụ dễ thấy nhất cho bạn, chúng đều được viết bằng JavaScript.

JavaScript là ngôn ngữ lập trình được hỗ trợ hầu như trên tất cả các trình duyệt như Firefox, Chrome, … thậm chí các trình duyệt trên thiết bị di động.

JavaScript dùng để làm gì?

JavaScript có thể được ứng dụng trong rất nhiều lĩnh vực:

* Lập trình website.
* Xây dựng ứng dụng cho website máy chủ.
* Ứng dụng di động, app, trò chơi.

Khi tải một trang web, trình duyệt phân tích cú pháp HTML và tạo ra một loại dữ liệu gọi là DOM từ nội dung. DOM thể hiện chế độ xem trực tiếp của trang web với mã JavaScript. Đoạn mã này thực hiện cập nhật cho DOM và được trình bày ngay lập tức cho người dùng.

Trình duyệt cũng ghi nhận các sự kiện giao diện người dùng như: di chuyển chuột, nhấp chuột, v.v. Sau đó, tùy theo phản hồi của người dùng, đoạn mã sẽ thực hiện công việc được lập trình tương ứng. Sử dụng tất cả các tiện ích này, bạn có thể xây dựng các ứng dụng nhỏ để phục vụ cho một vài mục đích được cho phép.

Các thư viện JavaScript phổ biến:

Hiện nay có rất nhiều thư viện và khung được viết từ Javascript như:

* jQuery: Chuyên về hiệu ứng.
* js: Chuyên xây dựng ứng dụng thời gian thực.
* AngularJS: Chuyên xây dựng ứng dụng trang cá nhân.
* ReactJS: Chuyên viết ứng dụng mobile.
* Một số thư viện khác như ExtJS, Sencha Touch,….

## 2.5 Thư viện Bootstrap:

**Bootstrap là gì?**

Bootstrap là một framework bao gồm các HTML, CSS và JavaScript template dùng để phát triển website chuẩn responsive.

Bootstrap cho phép quá trình thiết kế website diễn ra nhanh chóng và dễ dàng hơn dựa trên những thành tố cơ bản sẵn có như typography, forms, buttons, tables, grids, navigation, image carousels… Cùng Mắt Bão tìm hiểu tính năng và lợi ích mang lại cho lập trình viên của Bootstrap là gì nhé!

Bootstrap là một bộ sưu tập miễn phí của các mã nguồn mở và công cụ dùng để tạo ra một mẫu webiste hoàn chỉnh. Với các thuộc tính về giao diện được quy định sẵn như kích thước, màu sắc, độ cao, độ rộng…, các designer có thể sáng tạo nhiều sản phẩm mới mẻ nhưng vẫn tiết kiệm thời gian khi làm việc với framework này trong quá trình thiết kế giao diện website.

**Lịch sử của Boostrap:**

Bootstrap là sản phẩm của Mark Otto và Jacob Thornton tại Twitter. Nó được xuất bản như là một mã nguồn mở vào ngày 19/8/2011 trên GitHub. Tên gọi ban đầu là Twitter Blueprint.

Đến ngày 31/1/2012, Bootstrap phiên bản 2 đã được phát hành. Bootstrap 2 được bổ sung bố cục lưới 12 cột với thiết kế tùy chỉnh đáp ứng cho nhiều màn hình kích thước. Tiếp nối sự thành công của phiên bản 2, Bootstrap 3 ra đời vào ngày 19/8/2013 với giao diện tương thích với smartphone.

Chỉ 3 năm sau ngày ra mắt, Bootstrap đã trở thành No.1 project trên GitHub. Vào tháng 10/2014, Mark Otto công bố phiên bản Bootstrap 4 đang được phát triển. Phiên bản alpha đầu tiên của Bootstrap 4 đã được triển khai vào tháng 8/2015. Phiên bản mới nhất của Bootstrap được giới thiệu đến người dùng là Bootstrap 4.3.1. Cho đến nay, Bootstrap vẫn là một trong những framework thiết kế website có lượng người dùng “khủng” nhất.

**Các tính năng:**

Cải tiến các biển mẫu

Chúng có một hệ thống có thể điều khiển biểu mẫu từ đó được cải tiến. Các biểu mẫu này hoàn toàn thao tác được tùy chỉnh, chính vì thế mà các nhà phát triển có thể cung cấp giao diện giống nhau trên tất cả các trình duyệt. Sau cùng thì các biểu mẫu sẽ dễ làm việc và được thống nhất hơn trên các trình duyệt khác nhau.

Các cải tiến đối với biểu mẫu Bootstrap được đơn giản hóa. Sử dụng CSS và hỗ trợ bởi floating label để tạo ra các biểu mẫu mới để nhập văn bản, vùng văn bản và đưa ra lựa chọn.

Hỗ trợ các RTL

Bootstrap hỗ trợ các RTL cho các ngôn ngữ đọc từ phải sang trái. Việc hỗ trợ RTL là một bước ngoặt lớn, một sự cải tiến lớn về khả năng truy cập trong Bootstrap mang vai trò loại bỏ các vấn đề mà các developer gặp phải khi cần RTL trên trang web.

Cải tiến từ jQuery

Bootstrap sẽ ngưng sử dụng thư viện jQuery, mà thay thế chúng là thư viện JavaScript được cải thiện từ trước. Ngừng việc hỗ trợ jQuery giúp việc cải thiện thời gian tải và giảm được kích thước tệp nguồn, có được sự sẵn sàng hơn trong tương lai. Quá trình phải tải xuống toàn bộ thư viện sẽ không còn tiếp diễn nữa, đây là một dấu hiệu tốt. Vì sao lại như thế, bởi điều này đóng một vai trò quan trọng khi thời gian tải trang Google dựa vào đó để đánh giá thứ hạng của các website tên thiết bị di động.

Bootstrap và jQuery đã gắn bó với nhau trong suốt 8 năm, với trách nhiệm cung cấp cho các nhà phát triển các khả năng chưa từng có tiền lệ trong các chức năng dựa trên JavaScript và khả năng đơn giản hóa nhiều tác vụ.

2.6 Thư viện Jquery:

JQUERY là gì?

jQuery là thư viện được viết từ JavaScript, jQuery giúp xây dựng các chức năng bằng Javascript dễ dàng, nhanh và giàu tính năng hơn.

jQuery được tích hợp nhiều module khác nhau. Từ module hiệu ứng cho đến module truy vấn selector. jQuery được sử dụng đến 99% trên tổng số website trên thế giới. Vậy các module chính của jQuery là gì?

Các module phổ biến của jQuery bao gồm:

Ajax – xử lý Ajax

Atributes – Xử lý các thuộc tính của đối tượng HTML

Effect – xử lý hiệu ứng

Event – xử lý sự kiện

Form – xử lý sự kiện liên quan tới form

DOM – xử lý Data Object Model

Selector – xử lý luồng lách giữa các đối tượng HTML

jQuery không phải là một ngôn ngữ lập trình riêng biệt mà hoạt động liên kết với JavaScript. Với jQuery, bạn có thể làm được nhiều việc hơn mà lại tốn ít công sức hơn. jQuery cung cấp các API giúp việc duyệt tài liệu HTML, hoạt ảnh, xử lý sự kiện và thao tác AJAX đơn giản hơn. jQuery hoạt động tốt trên nhiều loại trình duyệt khác nhau. Một trong những đối thủ nặng ký của jQuery đó là JS Framework.

Lịch sử JQUERY:

jQuery được phát hành vào tháng 1 năm 2006 bởi John Resig tại BarCamp NYC. Nó được duy trì và phát triển bởi một nhóm các nhà phát triển của Google đứng đầu là Timmy Wilson.

Dưới đây là lịch sử các phiên bản của jQuery:

|  |  |
| --- | --- |
| **Version No.** | **Release Date** |
| 1.0 | 26,August,2006 |
| 1.1 | 14,January,2007 |
| 1.2 | 10, September, 2007 |
| 1.3 | 14, January, 2009 |
| 1.4 | 14, January, 2010 |
| 1.5 | 31, January, 2011 |
| 1.6 | 3, May, 2011 |
| 1.7 | 3, November, 2011 |
| 1.8 | 9, August, 2012 |
| 1.9 | 15, January, 2013 |
| 1.10 | 24,May, 2013 |
| 1.11 | 24, January, 2014 |
| 2.0 | 18, April, 2013 |
| 2.1 | 24, January, 2014 |

**Các tính năng quan trọng:**

Các tính năng quan trọng của jQuery là gì? Vì sao jQuery trở nên phổ biến và hữu dụng đến như vậy?

Gọn nhẹ: jQuery là một thư viện khá gọn nhẹ – có kích cỡ khoảng 19KB (gzipped).

Tương thích đa nền tảng: Nó tự động sửa lỗi và chạy được trên mọi trình duyệt phổ biến như Chrome, Firefox, Safari, MS Edge, IE, Android và iOS.

Dễ dàng tạo Ajax: Nhờ thư viện jQuery, code được viết bởi Ajax có thể dễ dàng tương tác với server và cập nhật nội dung tự động mà không cần phải tải lại trang.

Xử lý nhanh nhạy thao tác DOM: jQuery giúp lựa chọn các phần tử DOM để traverse (duyệt) một cách dễ dàng, và chỉnh sửa nội dung của chúng bằng cách sử dụng Selector mã nguồn mở, mà còn được gọi là Sizzle.

Đơn giản hóa việc tạo hiệu ứng: Giống với code snippet có hiệu ứng animation, nó phủ các dòng code và bạn chỉ việc thêm biến/nội dung vào thôi.

Hỗ trợ tốt phương thức sự kiện HTML: Xử lý sự kiện − jQuery xử lý các sự kiện đa dạng mà không làm cho HTML code trở nên lộn xộn với các Event Handler.

## 2.7 Công cụ hỗ trợ:

Sử dụng trang web Dialogflow nhúng vào trang html để thêm tính năng chat box.

**Dialogflow là gì?**

Dialogflow là một virtual agent (nhân viên ảo) do Google phát triển để xử lý các cuộc hội thoại cùng lúc với khách hàng của mình. Nó hiểu được ngôn ngữ con người nhờ module hiểu ngôn ngữ tự nhiên của nó. Người dùng Dialogflow có thể tận dụng các tiện ích như trình tạo luồng trực quan, triển khai đa kênh, AI nâng cao và quản lý từ đầu đến cuối.

Tôi phát hiện ra rằng để bắt đầu với chatbot Dialogflow, bạn có thể chọn 1 trong 2 cách. Cách đầu tiên là thông qua quá trình đăng ký, bao gồm việc cung cấp nhiều thông tin chi tiết, chẳng hạn như:

* quốc gia cư trú
* mô tả về tổ chức của bạn hoặc nhu cầu của nó
* loại tài khoản mong muốn
* tên doanh nghiệp
* thông tin chi tiết thanh toán
* địa chỉ thanh toán

# Chương 3: Phác thảo thiết kế trang:

## 3.1 Bản phác thảo trang chủ:

A screenshot of a web page

Description automatically generated

## 3.2 Bản phác thảo trang sản phẩm:

A screenshot of a game

Description automatically generated

# Chương 4: Phân tích Code:

## 4.1 Trang chủ:

Code header:

 <div class="container-fluid header">

        <div class="container">

        </div>

        <div class="icons">

            <a href="#"><i class='bx bx-search-alt-2' ></i></a>

            <a href="#"><i class='bx bxs-user-circle' ></i></a>

            <a href="#"><i class='bx bxs-shopping-bag' ></i></a>

        </div>

        <div class="action1">

            <form>

                <input type="email" name="email" placeholder="Tìm kiếm sản phẩm..." required>

            </form>

        </div>

        </div>

Kết quả:

A white rectangular object

Description automatically generated

Code Menu:

<div class=”container “>

        <div class=”row”>

            <div class=”col-lg-3 logo”>

                <img src=”images/logo.png” alt=””>

            </div>

        </div>

        <div class=”hr”>

        <hr  width=”90%” /></div>

        <ul class=”menu”>

            <li><a href=”index.html”><I class=’bx bx-menu’></i>Tất cả sản phẩm</a></li>

            <li><a href=”aothun.html”>Áo thun</a></li>

            <li><a href=”babytee.html”>Baby Tee</a></li>

            <li><a href=”#”>Áo Polo</a></li>

            <li><a href=”#”>Áo sơ mi</a></li>

            <li><a href=”#”>Áo khoác</a></li>

            <li><a href=”#”>Quần</a></li>

            <li><a href=”#”>Quần nữ</a></li>

            <li><a href=”#”>Phụ kiện</a></li>

        </ul>

            </div>

Kết quả:



Code banner:

<div class="row banner">

            <img src="images/banner.png" alt="" class="banner">

        </div>

Kết quả:

A person in a red shirt

Description automatically generated

Code Slogan:

  <div class="center">

                <h3>Enjoy Your Youth!</h3>

                <div class="block">

                <p>Không chỉ là thời trang, DIAITY còn là “phòng thí nghiệm” của tuổi trẻ - nơi nghiên cứu và cho ra đời nguồn năng lượng mang tên “Youth”. Chúng mình luôn muốn tạo nên những trải nghiệm vui vẻ, năng động và trẻ trung.</p>

            </div>

        </div>

Kết quả:

A close-up of a text

Description automatically generated

Code giới thiệu 1 số sản phẩm:

<section class="shop" id="shop">

        <div class="containersp">

            <div class="box">

                <img src="images/sp1.png">

                <h4>Áo phông Local Brand Unisex Diaity</h4>

                <h5>185.000đ    <strike>350.000đ</strike></h5>

                <div class="cart">

                    <a href="#"><i class='bx bx-cart'></i></a>

                </div>

                </div>

</section>

Kết quả:

A group of t-shirts with text

Description automatically generated

Trong phần này có sử dụng các hiệu ứng chuyển động bằng cách sử dụng CSS:

.box1 img{

    width:  100%;

    height:  auto;

}

.shop1{

    padding-top: 0px;

}

.box1:hover{

    transform: translateY(-10px);

}

.overlay{

    width: 100%;

    height: 100%;

    top:0;

    left: 0;

    background: white;

    position: absolute;

    display: flex;

    justify-content: center;

    align-items: center;

    flex-direction: column;

    opacity: 0;

    transition: 0.6s;

}

.overlay:hover{

    opacity: 5;

    transform: translateY(-10px);

}

Code phần mở rộng:

<section class="shop1" id="shop1">

    <div class="containersp1">

        <div class="box1">

            <a href="index.html"><img src="images/img1.png"></a>

        </div>

        <div class="box1">

            <a href="index.html"><img src="images/img2.png"></a>

        </div>

        <div class="box1">

            <a href="index.html"><img src="images/img3.png"></a>

        </div>

        <div class="box1">

            <a href="index.html"><img src="images/img4.png"></a>

        </div>

        <div class="box1">

            <a href="index.html"><img src="images/img5.png"></a>

        </div>

        <div class="box1">

            <a href="index.html"><img src="images/img6.png"></a>

        </div>

        </div>

</section>

Kết quả:

A collage of a person

Description automatically generated

Code footer:

<section class="contact" id="contact">

    <div class="main-contact">

        <div class="contact-content">

            <li><a href="#">Trang chủ</a></li>

            <br/>

            <li><a href="#">Tất cả sản phẩm</a></li>

            <li><a href="#">Về chúng tôi</a></li>

        </div>

        <div class="contact-content" id="shop1">

            <li><a href="#">Bộ sưu tập</a></li>

            <li><a href="#">Bảng size</a></li>

            <li><a href="#">Chính sách</a></li>

        </div>

        <div class="contact-content">

            <li><a href="chat.html">Liên hệ</a></li>

            <li><a href="#">Số điện thoại: 033.878.6403</a></li>

        </div>

        <div class="contact-content">

            <li><a href="#"></i>Facebook</a></li>

            <li><a href="#">Instagram</a></li>

            <li><a href="#">TikTok</a></li>

        </div>

        <div class="icon">

            <a href="#"><i class='bx bxl-facebook-circle'></i></a>

            <a href="#"><i class='bx bxl-instagram-alt' ></i></a>

            <a href="#"><i class='bx bxl-tiktok' ></i></a>

        </div>

    </div>

    <div class="action">

        <form>

            <input type="email" name="email" placeholder="Nhập địa chỉ email" required>

            <input type="submit" name="submit" value="Đăng kí" required>

        </form>

    </div>

</section>

Kết quả:

A computer screen with a black background

Description automatically generated

Sử dụng thư viện Jquery để thêm chức năng Back to top:

Code:

<script src="https://code.jquery.com/jquery-3.7.1.js"

integrity="sha256-eKhayi8LEQwp4NKxN+CfCh+3qOVUtJn3QNZ0TciWLP4=" crossorigin="anonymous"></script>

<script>

$(document).ready(function() {

$(window).scroll(function() {

if ($(this).scrollTop()) {

$('#backtotop').fadeIn();

} else {

$('#backtotop').fadeOut();

}

});

$("#backtotop").click(function() {

$('html, body').animate({

scrollTop: 0

}, 500);

});

});

</script>

<style>

    #backtotop {

    width: 50px;

    height: 50px;

    background: black;

    color: white;

    display: flex;

    justify-content: center;

    align-items: center;

    border-radius: 50px;

    position: fixed;

    bottom: 40px;

    right: 20px;

    cursor: pointer;

}

</style>

Kết quả:

A group of t-shirts with text

Description automatically generated

## 4.2 Trang sản phẩm:

Code giao diện sản phẩm:

 <div class="main">

        <p>Áo thun</p>

    </div>

    <section class="shop" id="shop">

        <div class="containersp">

            <div class="box">

                <a href="spct.html"><img src="images/spct1.png"></a>

                <h4>Áo phông Local Brand Unisex Diaity</h4>

                <h5>185.000đ    <strike>350.000đ</strike></h5>

                <div class="cart">

                    <a href="#"><i class='bx bx-cart'></i></a>

            </div>

            </div>

Kết quả:

A screenshot of a screen

Description automatically generated

Sử dụng href+[ tên.html ] khi nhấn chuột vào sẽ dẫn đến trang sản phẩm chi tiết:

 <a href="spct.html"><img src="images/spct1.png"></a>

## 4.3 Trang sản phẩm chi tiết:

Code sản phẩm chi tiết:

<section>

    <div class="container flex">

        <div class="left">

            <div class="main-image">

                <img src="images/spct1a.png" alt="" class="slide">

            </div>

            <div class="option flex">

                <img src="Images/spct1a.png" onclick="img('images/spct1a.png')">

                <img src="Images/spct1b.png" onclick="img('images/spct1b.png')">

                <img src="Images/spct1c.png" onclick="img('images/spct1c.png')">

            </div>

        </div>

        <div class="right">

            <h3>Áo Thun Unisex Local Brand Lourents Signature Tee - TEE1</h3>

            <h4>185.000đ    <strike>350.000đ</strike></h4>

            <h5><i class='bx bxs-truck'></i>Vận chuyển:</h5>

            <p>Miễn phí vận chuyển </p>

            <h5><i class='bx bxs-color' ></i>Màu sắc:</h5>

            <div class="color flex">

                <span></span>

                <span></span>

                <span></span>

            </div>

            <h5><i class='bx bx-cart-add'></i>Số lượng:</h5>

            <div class="add flex1">

                <span>-</span>

                <label>1</label>

                <span>+</span>

            </div>

            <button>MUA NGAY</button>

        </div>

    </div>

</section>

Kết quả:

A black shirt with white text

Description automatically generated

Code phần lựa chọn sản phẩm:

<script>

    function img(anything) {

        document.querySelector('.slide').src = anything;

    }

    function change(change){

        const line = document.querySelector('.home');

        line.style.background = change;

    }

</script>

Kết quả:

A screenshot of a video

Description automatically generated

Code phần mô tả:

A screenshot of a computer

Description automatically generated

Kết quả:

A close-up of a text

Description automatically generated

Code phần sản phẩm tương tự:

 <div class="main">

        <p>SẢN PHẨM TƯƠNG TỰ</p>

    </div>

    <section class="shop" id="shop">

        <div class="containersp">

            <div class="box">

                <a href="spctaothun2.html"><img src="images/spct2.jpeg"></a>

                <div class="cart">

                    <a href="#"><i class='bx bx-cart'></i></a>

                </div>

            </div>

            <div class="box">

                <a href="aothun.html"><img src="images/spct3.jpeg"></a>

                <div class="cart">

                    <a href="#"><i class='bx bx-cart'></i></a>

                </div>

            </div>

            <div class="box">

                <a href="aothun.html"><img src="images/spct5.jpeg"></a>

                <div class="cart">

                    <a href="#"><i class='bx bx-cart'></i></a>

                </div>

            </div>

        </div>

    </section>

Kết quả:

A screenshot of a screen

Description automatically generated

## 4.4 Chat box:

Code chat box:

<script src="https://www.gstatic.com/dialogflow-console/fast/messenger/bootstrap.js?v=1"></script>

<df-messenger

  intent="WELCOME"

  chat-title="Chatbox"

  agent-id="8a525d8f-edbe-49da-af5e-02d39c2b184b"

  language-code="vi"

></df-messenger>

Sử dụng trang web Dialogflow (được giải thích ở phần 2.5) nhúng vào file html để thêm tính năng chat box.

Kết quả:

A screenshot of a computer

Description automatically generated

# Chương 5: Đánh giá và kết luận:

## 5.1 Đánh giá:

Về cơ bản Website đã đáp ứng được 1 phần các nhu cầu. Website đã thực hiện được các chức năng căn bản như: Đưa ra được thông tin các sản phẩm, giúp người dùng có thể mua hàng tại website một cách nhanh chóng và dễ dàng, thêm mới các sản phẩm, đưa ra chi tiết các sản phẩm cho người dùng.

## 5.2 Kết luận:

Kết quả đạt được:

Sau thời gian thực hiện đề tài, đã hoàn thành và đạt được một số kết quả

sau:

- Hiểu rõ quy trình bán hàng thời trang trực tuyến

- Xây dựng thành công website bán hàng thời trang đáp ứng nhu cầu đặt ra của người

tiêu dùng.

- Tìm hiểu và nắm khá rõ về các công cụ để xây dựng website như: phần mềm Visual Studio Code, các ngôn ngữ lập trình HTML và CSS, thư viện Bootstrap và Jquery.

- Giao diện của chương trình thân thiện, dễ sử dụng.

- Website đã giúp người dùng tiết kiệm thời gian, công sức để có được một sản phẩm ưng ý. Dễ dàng quản lý các thông tin về sản phẩm và những đơn hàng của người mua sản phẩm từ đó sẽ thuận tiện cho việc thanh toán và giao hàng.

- Thực hiện kiểm thử phần mềm ở mức độ lập trình.

Hạn chế của đề tài:

- Chưa thể cập nhật hết được tất cả những sản phẩm hiện đang có mặt trên thị trường.

- Website chưa được thử nghiệm trên mạng Internet.

Hướng phát triển của đề tài:

Với nỗ lực của bản thân, đã cố gắng hoàn thành yêu cầu đề tài. Do thời gian

và năng lực có hạn nên website mới chỉ đi sâu vào chức năng bán sản phẩm.

Đề tài hướng phát triển website trở thành một website bán hàng chuyên nghiệp.

Cung cấp đầy đủ những mặt hàng hiện đang có trên thị trường với giá cả hợp lý, phải

chăng. Đi kèm với bán hàng là những dịch vụ uy tín và chất lượng nhất để phục vụ đến

khách hàng.